

KẾ HOẠCH

Thực hiện chương trình hành động nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của Sở Xây dựng tỉnh Bình Phước năm 2023

Căn cứ báo cáo số 172/BC-TCT ngày 07/6/2023 của tổ công tác PCI về báo cáo kết quả thực hiện Chương trình hành động nâng cao Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) Bình Phước năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023;

Sở Xây dựng ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình hành động nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của Sở năm 2023, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích

- Cải thiện, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh, cải thiện môi trường đầu tư thực sự thông thoáng, minh bạch tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân trong việc giải quyết các TTHC thuộc lĩnh vực xây dựng; phấn đấu hoàn thành các nhiệm vụ do Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh giao và kế hoạch công tác năm 2023 của Sở đã đề ra.

- Đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính; nâng cao vai trò của người đứng đầu cơ quan trong việc lãnh đạo, chỉ đạo nhằm tạo sự chuyển biến trong tư duy, nhận thức của đội ngũ công chức, viên chức đối với công tác nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh của Sở Xây dựng; quán triệt cho công chức, viên chức thuộc quyền quản lý về tinh thần, thái độ phục vụ doanh nghiệp.

2. Yêu cầu

- Nâng cao nhận thức, vai trò trách nhiệm của công chức, viên chức về tinh thần, trách nhiệm, tác phong thực hiện công vụ. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; tinh thần, thái độ phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu của cơ quan, trong việc đẩy mạnh cải thiện các chỉ số thành phần của chỉ số PCI.

- Trưởng các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở chủ động triển khai các nhiệm vụ được giao nghiêm túc, có hiệu quả.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Chỉ số “Chi phí gia nhập thị trường”

Việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết các thủ tục hành chính được thực hiện thông qua một đầu mối là tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh. Công tác giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh phải được thực hiện theo đúng thời gian và đúng quy trình. Công tác xử lý hồ sơ: Công chức thụ lý hồ sơ không được tiếp xúc với tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân, trừ công chức đi xác minh thực tế vị trí xây dựng công trình tại thực địa.

2. Chỉ số “Tiếp cận đất đai”

- Thường xuyên rà soát các đồ án quy hoạch thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND tỉnh để cập nhật, bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp.

- Thực hiện có hiệu quả việc công bố công khai quy hoạch cho các tổ chức, doanh nghiệp biết, thực hiện và giám sát việc thực hiện quy hoạch. Tăng cường kết nối, chia sẻ thông tin giữa Sở và các địa phương.

3. Chỉ số “Tính minh bạch”

Thực hiện công khai bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở trên trang Website của UBND tỉnh, của Sở, Trung tâm hành chính công tỉnh; niêm yết công khai quy trình, biểu mẫu, thời gian giải quyết, phí, lệ phí tại trụ sở cơ quan, Trung tâm hành chính công tỉnh tạo mọi thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong việc tiếp cận các quy định cũng như tham gia vào việc giải quyết các thủ tục hành chính.

4. Chỉ số “Chi phí thời gian”

- Tiếp tục rà soát, cập nhật các quy định của Bộ, ngành, Trung ương, loại bỏ, chỉnh sửa các thủ tục hành chính không còn phù hợp gây phiền hà cho doanh nghiệp. Trong đó trọng tâm là giảm chi phí thời gian để thực hiện các quy định của Nhà nước, thực hiện nghiêm quy định ban hành quy trình giải quyết thủ tục hành chính, giảm thời gian cho doanh nghiệp. Tập trung rút ngắn tối đa thời gian cấp phép xây dựng và thẩm định thiết kế cơ sở, thẩm định thiết kế kỹ thuật.

- Tạo bước đột phá trong giải quyết thủ tục hành chính. Tập trung giải quyết hồ sơ đúng và trước thời gian so với quy định, đối với hồ sơ quá hạn giải quyết phải kịp thời có văn bản gửi cá nhân, tổ chức trong đó nêu rõ lý do quá hạn và thời gian trả kết quả lần sau.

5. Chỉ số “Chi phí không chính thức”

- Chỉ thu các khoản phí theo quy định của Nhà nước đã được niêm yết công khai tại trụ sở đối với tổ chức và cá nhân khi tham gia giải quyết các TTHC của Sở Xây dựng. Tăng cường công tác giải quyết hồ sơ thông qua cổng thông tin điện tử, hạn chế việc đi lại nhiều lần của các tổ chức và cá nhân.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát thái độ, tinh thần trách nhiệm của công chức, viên chức khi tiếp xúc, làm việc với các tổ chức và cá nhân đến liên hệ công

tác. Nâng cao hiệu quả sử dụng thời gian làm việc của công chức, viên chức; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm công chức, viên chức có thái độ hách dịch, những nhiễu gây khó khăn, phiền hà, từ chối các yêu cầu đúng quy định của doanh nghiệp.

- Thực hiện có hiệu quả việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Công khai thông tin đường dây nóng tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả trung tâm hành chính công và trụ sở cơ quan. Kịp thời cập nhật, tiếp nhận và có kết quả phản hồi qua đường dây nóng của cơ quan.

- Niêm yết công khai các cơ chế, chính sách, bộ thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý, giải quyết của ngành đảm bảo cho người dân và doanh nghiệp chỉ phải thực hiện những yêu cầu đúng như đã được niêm yết công khai.

- Nâng cao trình độ, nhận thức và kỹ năng, thái độ làm việc của công chức, viên chức đáp ứng nhu cầu hướng dẫn, tiếp nhận, xử lý, giải quyết hồ sơ cho doanh nghiệp.

- Thực hiện có hiệu quả về công tác phòng, chống tham nhũng theo Chương trình, kế hoạch đã đề ra.

6. Chỉ số “Cạnh tranh bình đẳng”

- Tạo môi trường đầu tư thân thiện, lành mạnh, công bằng; thực hiện công khai, minh bạch các cơ chế, chính sách liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước về xây dựng. Thường xuyên rà soát các cơ chế chính sách, kịp thời cập nhật những cơ chế, chính sách mới của Bộ, ngành, Trung ương; minh bạch trong việc thực hiện các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp; bình đẳng trong giải quyết các khó khăn cho doanh nghiệp...

- Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về đấu thầu, lựa chọn nhà đầu tư có sử dụng đất, đầu tư theo hình thức hợp tác công tư đảm bảo công khai, minh bạch trong quy trình thực hiện công tác đấu thầu.

7. Chỉ số “Tính năng động và tiên phong của chính quyền tỉnh”

- Nghiêm túc tham gia các buổi tiếp doanh nghiệp định kỳ để lắng nghe những ý kiến góp ý, phản ánh của doanh nghiệp liên quan đến việc giải quyết TTHC của Sở qua đó kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp.

- Chỉ đạo Tổ kiểm soát TTHC của Sở thường xuyên rà soát các thủ tục hành chính đang thực hiện để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế. Giao Văn phòng Sở thường xuyên kiểm tra, giám sát việc giải quyết các hồ sơ, thủ tục hành chính tại cơ quan, kịp thời báo cáo lãnh đạo Sở những vướng mắc trong quá trình tiếp nhận giải quyết hồ sơ để có hướng xử lý và chấn chỉnh kịp thời.

- Chỉ đạo các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc tập trung thực hiện hoàn thành nhiệm vụ và kế hoạch công tác đã đề ra.

- Tổ chức đối thoại, giao lưu giữa lãnh đạo Sở với các tổ chức, cá nhân có liên quan trong hoạt động xây dựng.

- Tham khảo ý kiến của các tổ chức, cá nhân trước khi ban hành các quy định có liên quan trong hoạt động xây dựng.

- Tăng cường đổi mới công nghệ, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý và điều hành, tăng năng suất, hiệu quả công việc.

8. Chỉ số “chính sách hỗ trợ doanh nghiệp”

- Thường xuyên rà soát, thực hiện có hiệu quả chính sách hỗ trợ cho doanh nghiệp; tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp trong việc thực hiện thủ tục hành chính. Tổ chức tuyên truyền, công khai bộ thủ tục hành chính của ngành, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong việc tiếp cận cũng như tham gia vào hoạt động xây dựng. Không yêu cầu tổ chức, cá nhân thực hiện những việc không có trong quy định hoặc cung cấp hồ sơ khác ngoài quy định, trừ các thành phần hồ sơ thuộc thủ tục hành chính trước đó, nhằm phục vụ giải quyết thủ tục hành chính.

- Xây dựng quy trình xử lý rõ ràng, có yêu cầu trách nhiệm đối với từng vị trí công việc. Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp tiêu cực, hạch sách, những nhiễu.

- Tham gia đầy đủ các buổi gặp mặt, đối thoại với doanh nghiệp theo định kỳ, kịp thời giải đáp những khó khăn, vướng mắc, những kiến nghị của doanh nghiệp. Công khai kết quả xử lý các kiến nghị của doanh nghiệp theo quy định.

9. Chỉ số “Thiết chế pháp lý và an ninh trật tự”

- Tăng cường vị trí, vai trò của người đứng đầu cơ quan trong việc lãnh đạo chỉ đạo các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc nâng cao chất lượng soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, tính khả thi của hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

- Thực hiện tốt công tác tự kiểm tra văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành. Thường xuyên rà soát kịp thời tham mưu HĐND, UBND tỉnh hủy bỏ, đình chỉ, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế văn bản trái pháp luật, không còn phù hợp với văn bản QPPL cấp trên cũng như tình hình thực tế của địa phương.

- Thường xuyên cập nhật, rà soát, đánh giá TTHC; từ đó phát hiện những TTHC rườm rà, không cần thiết, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cắt giảm tối đa thời gian giải quyết TTHC.

- Thực hiện tốt hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo quy định. Đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trong đó chú trọng việc phổ

biến, hướng dẫn những quy định của pháp luật có liên quan đến doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ nội dung của Kế hoạch, yêu cầu Tổ công tác thực hiện Chương trình nâng cao năng lực cạnh tranh (PCI) của Sở, các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở nghiêm túc triển khai thực hiện các nội dung của kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- TT Tổ PCI tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Tổ PCI Sở;
- Các phòng CM, đơn vị trực thuộc;
- Lưu VT, CCGĐXD (T).

GIÁM ĐỐC

Võ Tất Dũng